

**DEVELOPING CRITICAL THINKING
IN HISTORY EDUCATION: A CASE
STUDY AT HANOI VINSCHOOL
SECONDARY SCHOOL**

Nguyen Thi Bich

*Faculty of History, Hanoi National University
of Education, Hanoi city, Vietnam*

Corresponding author: Nguyen Thi Bich,

e-mail: bichnt@hnue.edu.vn

Received December 5, 2024.

Revised January 2, 2025.

Accepted January 12, 2025.

**PHÁT TRIỂN TƯ DUY PHẢN BIỆN
CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC
LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC
VINSCHOOL HÀ NỘI**

Nguyễn Thị Bích

*Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà
Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Bích,

e-mail: bichnt@hnue.edu.vn

Ngày nhận bài: 5/12/2024.

Ngày sửa bài: 2/1/2025.

Ngày nhận đăng: 12/1/2025.

Abstract. This paper proposes measures to develop critical thinking - a form of higher-order thinking - among students in history classes, in alignment with the competency-oriented objectives of Vietnam's 2018 General Education Program. The study is based on feedback from 346 seventh-grade students at Vinschool Secondary School, Hanoi, who participated in history lessons designed to foster critical thinking. The findings reveal that lessons emphasizing critical thinking led to more dynamic and engaging classroom environments, enhanced students' enthusiasm for learning, and facilitated deeper comprehension of historical knowledge. However, effective history lessons require the flexible and diverse application of active teaching methods, such as problem-based scenarios, the Socratic questioning method, debates, and role-playing. Leveraging the favorable conditions of the Vinschool Hanoi education system, the proposed measures have contributed to nurturing students into global citizens equipped with the knowledge, life skills, and the ability to think critically and solve problems.

Keywords: critical thinking, History teaching, students, Hanoi Vinschool Secondary School.

Tóm tắt. Bài báo này đề xuất một số biện pháp phát triển tư duy phản biện – một dạng tư duy bậc cao cho học sinh trong dạy học lịch sử nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nghiên cứu dựa trên phản hồi từ 346 học sinh lớp 7 trường Trung học Vinschool Hà Nội trong học tập lịch sử theo hướng phát triển tư duy phản biện. Kết quả cho thấy giờ học chú trọng phát triển tư duy phản biện học sinh học tập sôi nổi, hứng thú, lĩnh hội tri thức lịch sử sâu sắc hơn. Tuy nhiên, các bài học lịch sử cần vận dụng đa dạng và linh hoạt nhiều phương pháp dạy học tích cực như: đặt ra các tình huống có vấn đề; sử dụng phương pháp đặt câu hỏi Socrat; phương pháp tranh luận, đóng vai... Trong điều kiện có nhiều thuận lợi của hệ thống giáo dục Vinschool Hà Nội, các biện pháp đề xuất đã góp phần đào tạo học sinh trở thành công dân toàn cầu có tri thức, kỹ năng sống, khả năng tư duy và giải quyết vấn đề.

Từ khóa: tư duy phản biện, dạy học lịch sử, học sinh, Trung học Vinschool Hà Nội.

1. Mở đầu

Ngày nay, quá trình toàn cầu hoá đang tạo ra cho mỗi quốc gia, dân tộc, cá nhân... những cơ hội phát triển, song cũng có không ít những thách thức, nguy cơ đòi hỏi giáo dục cần phải thay đổi, thích nghi nhằm đào tạo thế hệ học sinh không chỉ giỏi về kiến thức mà còn thành thạo nhiều kỹ năng, sẵn sàng có trách nhiệm và làm việc hiệu quả trong các môi trường đa văn hóa. Tư duy phản biện là một trong bốn kỹ năng cốt lõi mà mỗi cá nhân cần có để thích ứng và giải quyết các vấn đề đặt ra. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 [1] xác định mục tiêu dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học và một trong những năng lực được chú trọng là tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Tư duy phản biện là một phạm trù của tư duy, trong đó con người huy động vốn tri thức, kinh nghiệm, khả năng lập luận... để phân tích, suy xét, đánh giá vấn đề [2]. Tư duy phản biện là mô hình tư duy có mục đích giúp học sinh mở rộng tri thức, có hiểu biết đúng đắn, khách quan và đa chiều về các vấn đề của cuộc sống. Tư duy phản biện trước hết nhấn mạnh đến quá trình tư duy, coi trọng việc phân tích, đưa ra nhận xét logic, khả năng lập luận xác thực dựa trên bằng chứng để đưa ra các đánh giá, giải pháp nhằm giải quyết vấn đề chính xác, khách quan và khoa học. Khác với phê phán hay phản bác, tư duy phản biện có nội hàm rộng hơn, bao chứa yếu tố phê phán, phản bác nhưng không chỉ có phê phán hay đơn thuần chỉ là bác bỏ, phủ định mà còn chỉ ra và khẳng định cái đúng, cái hay, những ưu điểm, điểm cần cải thiện, làm rõ vấn đề ở nhiều phương diện, đồng thời tìm ra các giải pháp hiệu quả để giải quyết vấn đề. Phê phán, phản bác chỉ là một mặt của tư duy phản biện; hơn nữa, trong tư duy phản biện, sự phê phán, phản bác phải dựa trên cơ sở khách quan, khoa học. Nếu suy nghĩ thông thường chỉ là việc tiếp nhận bị động, không chất vấn, nghi ngờ, không so sánh, đối chiếu thì tư duy phản biện là quá trình chủ động tự đối chiếu, suy xét, nghi vấn và tự tìm ra thông tin cần thiết để đưa ra quyết định riêng của cá nhân [3]. Trong 6 cấp độ tư duy của B.Loom, tư duy phản biện là một trong những dạng của tư duy bậc cao, bởi đó là quá trình suy luận dựa trên kết quả của hoạt động phân tích, đánh giá độ tin cậy của các nguồn thông tin thu nhận được từ nhiều góc nhìn, xem xét tính đúng sai của vấn đề để đưa ra quyết định, giải quyết chúng.

Tư duy phản biện có đặc điểm là mang tính khách quan; khoa học và logic; toàn diện; sáng tạo và linh hoạt; đối thoại; độc lập. Thành phần cấu trúc của tư duy phản biện bao gồm các kỹ năng cốt lõi: diễn giải, phân tích, suy luận, giải thích, dự đoán, đánh giá và tự điều chỉnh. Người có kỹ năng tư duy phản biện phải hiểu được mối liên hệ giữa các ý tưởng khác nhau; xác định được tầm quan trọng và mức độ phù hợp của các lập luận, ý tưởng; nhận ra những mâu thuẫn, thiếu sót trong lập luận; tiếp cận vấn đề một cách nhất quán; có niềm tin và giá trị riêng khi suy ngẫm và biện minh cho các giả định... Để có thể xác định, đo lường tư duy phản biện cần thiết phải có các chỉ báo tư duy phản biện [4]. Rèn luyện, phát triển tư duy phản biện cho học sinh là một trong những nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng trong phát triển năng lực tư duy bậc cao cho học sinh của mọi nhà trường, mọi cấp học trên thế giới [5].

Nghiên cứu về tư duy phản biện trong dạy học lịch sử còn rất hạn chế. Một giờ học lịch sử phát triển tư duy phản biện là giờ học giáo viên phải xác định được nội dung, sự kiện lịch sử thành vấn đề gây ra sự thắc mắc, tò mò và mong muốn truy vấn, tìm ra sự thật của mỗi học sinh. Để thoát khỏi “trí tò mò” đó, mỗi học sinh cần tìm kiếm thông tin từ sách giáo khoa, đọc tư liệu..., phân tích và tổng hợp để tìm ra câu trả lời. Kết quả của quá trình tìm kiếm và thu nhận thông tin đó cần được thảo luận, tranh luận trước lớp khiến cho nhận thức của học sinh trở nên đa dạng, phong phú hơn. Trong giờ học lịch sử theo hướng phát triển tư duy phản biện, giáo viên đóng vai trò là người điều khiển, tổ chức, cũng có khi là “trọng tài”, “cố vấn” hoặc là trung tâm giải đáp các thắc mắc của học sinh. Do vậy, giáo viên không chỉ cần có kiến thức chuyên môn sâu mà còn là người có năng lực tổ chức, điều khiển và quản lý giờ học để hoạt động diễn ra suôn sẻ, hiệu quả. Còn học sinh là chủ thể nhận thức tích cực, tự chủ, sáng tạo tìm kiếm thông tin, đặt ra các câu hỏi, xây dựng những lập luận, giả thuyết cũng như bày tỏ quan điểm, góc nhìn cá nhân và

quyết định, đánh giá của mình. Học sinh trung học nói chung, trung học Vinschool Hà Nội nói riêng đều có đặc điểm tâm lý muốn khẳng định bản thân, luôn cố gắng chứng minh để bảo vệ chính kiến của mình, thậm chí còn có tâm lý ganh đua, đố kỵ; điều này phần nào có tác dụng tích cực trong giờ học phát triển tư duy phản biện. Giáo viên cần hướng dẫn, điều hành hoạt động thảo luận và tranh luận để đảm bảo cuộc tranh luận diễn ra phù hợp, mang tính xây dựng, chia sẻ chứ không phải công kích, hạ bệ nhau.

Dựa vào đặc điểm và quy trình phát triển tư duy phản biện, cấu trúc một giờ học lịch sử theo hướng phát triển tư duy phản biện thường bao gồm các bước sau:

** Bước 1: Giáo viên đưa ra vấn đề cần thảo luận.* Đây là bước quan trọng nhất, quyết định đến sự thành công của giờ học. Vấn đề thảo luận cần đảm bảo có sức cuốn hút, hấp dẫn, thu hút sự tò mò và mong muốn tìm hiểu của học sinh. Vấn đề đưa ra có nhiều cách nhìn nhận khiến học sinh cần phải tìm hiểu, tranh luận làm rõ chúng. Vấn đề đưa ra phải liên quan đến nội dung cơ bản của bài học, giúp cung cấp thêm cho học sinh những hiểu biết đúng đắn về lịch sử.

** Bước 2: Hướng dẫn học sinh tìm kiếm thông tin, đưa ra lập luận.* Giáo viên tổ chức cho học sinh thiết lập giả thiết (đưa ra ý kiến) và tiến hành thảo luận, tranh luận dưới các hình thức khác nhau để cả lớp thể hiện góc nhìn hoặc chia nhóm, mỗi nhóm tự bảo vệ quan điểm; có thể là học sinh tranh luận với học sinh hoặc giáo viên tranh luận với học sinh. Giáo viên dành thời gian cho học sinh suy nghĩ để đưa ra ý kiến (giả thuyết) của mình. Học sinh sử dụng các tài liệu được giáo viên cung cấp hoặc tra cứu tìm kiếm thông tin liên quan đến vấn đề trên internet, ghi chép, tổng hợp, phân tích thông tin để đưa ra quan điểm về vấn đề. Mỗi một giả thuyết, quan điểm học sinh đưa ra cần có sự lập luận dựa trên bằng chứng thu thập được.

** Bước 3: Học sinh tiến hành thảo luận, tranh luận trên lớp.* Giáo viên thiết lập các quy tắc tranh luận như duy trì thái độ điềm tĩnh, cởi mở, tôn trọng đối phương. Các nhóm học sinh trình bày ý kiến khác nhau trong thời gian đã quy định; những nhóm học sinh khác nhận xét, đưa ra câu hỏi, phản đối, phê phán, tạo ra cuộc tranh luận trong lớp học. Trong quá trình này, giáo viên luôn phải thể hiện được vai trò điều phối để buổi tranh luận diễn ra theo đúng kế hoạch và mục tiêu bài học; có những thao tác như khơi gợi, khen ngợi, cổ vũ, kích thích hoặc dừng cuộc tranh luận nếu học sinh đi lạc hướng vấn đề hoặc không có sự tôn trọng đối phương.

** Bước 4: Tổng kết và hướng dẫn học sinh học tập sau giờ học.* Giáo viên giúp học sinh đánh giá các giả thuyết bằng việc lấy ý kiến (giơ tay biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành). Giáo viên có thể đưa ra các gợi ý cho những câu hỏi và vấn đề đã được thảo luận, tranh luận hoặc đưa ra gợi ý về nội dung kiến thức học sinh cần tìm hiểu trong bài học. Để kiểm tra kết quả nhận thức và tư duy phản biện của học sinh, làm sâu sắc thêm nhận thức lịch sử của các em, giáo viên có thể đưa ra bài tập về nhà. Bài tập và câu hỏi theo mục tiêu của bài học nhưng cần hướng vào việc vận dụng tri thức hoặc thu hoạch kết quả của buổi thảo luận, tranh luận.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

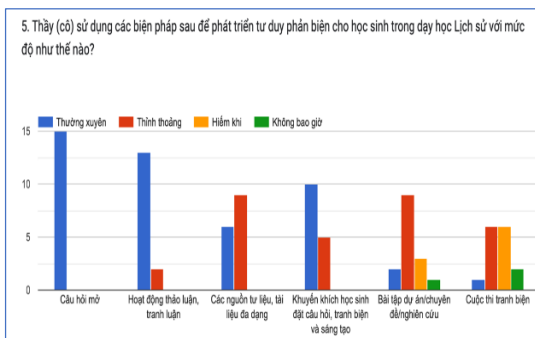
Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng, thu thập dữ liệu thông tin từ khảo sát trực tuyến trên Google Form từ 346 học sinh lớp 7 tại các cơ sở trường trung học Vinschool Times City, Harmony, Smart City, Ocean Park, Metropolis (Hà Nội) trong hệ thống giáo dục Vinschools năm học 2023 -2024 khi dạy học các bài học lịch sử theo hướng phát triển tư duy phản biện. Câu hỏi nghiên cứu đặt ra là: 1) *Phát triển tư duy phản biện cho học sinh tại hệ thống giáo dục Vinschools có những thuận lợi và khó khăn nào?* 2) *Biện pháp nào được áp dụng có thể phát triển tư duy phản biện cho học sinh?*

2.2. Phân tích kết quả khảo sát

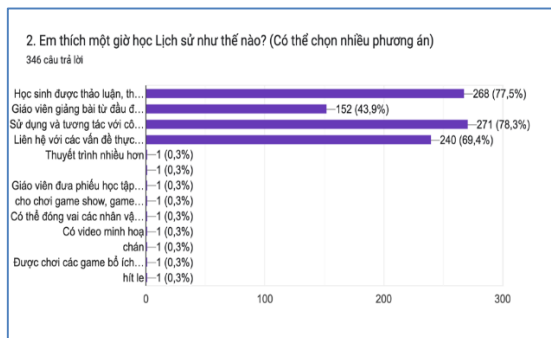
Hệ thống trường Trung học Vinschool (Hà Nội) ra đời năm 2013 [6], với sứ mệnh là nơi

“Ươm mầm tinh hoa” và khát vọng xây dựng một ngôi trường Việt Nam mang đẳng cấp quốc tế, Vinschool đã đầu tư cơ sở vật chất rất hiện đại nhằm xây dựng một môi trường giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển không chỉ về mặt học thuật mà còn về kỹ năng sống, khả năng tư duy, giải quyết vấn đề. Với mục tiêu đào tạo học sinh trở thành công dân toàn cầu, Vinschool đặc biệt nhấn mạnh việc phát triển tư duy phản biện, giúp học sinh có khả năng thích ứng với các môi trường học tập và làm việc đa văn hóa. Vinschool khuyến khích học sinh tự đặt câu hỏi, suy nghĩ một cách logic và có hệ thống. Hệ thống học tập LMS với nhiều tính năng như giao bài, thảo luận; quản lý sĩ số học sinh phù hợp ở mỗi lớp; quá trình kiểm tra, đánh giá mở; chủ trương nâng cao tiếng nói của học sinh cùng đội ngũ giáo viên trẻ, sẵn sàng thay đổi... là những điều kiện quan trọng để tư duy phản biện phát triển mạnh mẽ tại môi trường này, đặc biệt là trong quá trình dạy học lịch sử. Như vậy, có thể thấy hệ thống Vinschool có nhiều thuận lợi, có điều kiện, tiềm lực về cơ sở vật chất phục vụ cho học tập, khuyến khích triển khai các phương pháp dạy học tích cực, phụ huynh ủng hộ, đồng hành, cùng nhà trường trang bị cho con thiết bị điện tử, giúp việc tra cứu thông tin nhanh chóng, thuận tiện nhất... để đổi mới việc dạy và học, đặc biệt phát triển tư duy cho học sinh. Tuy nhiên, hệ thống Vinschool cũng có những thách thức phải đối mặt như thời lượng học môn Lịch sử còn hạn chế, giáo viên được phân công giảng dạy nhiều lớp, với số lượng lớn học sinh cần hỗ trợ sẽ là trở ngại, thách thức khi giáo viên muốn thực hiện hiệu quả việc dạy học phân hóa, phát triển tư duy phản biện cho mỗi học sinh...

Thực tế khảo sát kết quả phản hồi từ 346 học sinh lớp 7 thuộc hệ thống trung học Vinschool về phát triển tư duy phản biện cho học sinh trả lời hai câu hỏi nghiên cứu đặt ra cũng cho thấy học sinh rất thích giờ học giáo viên sử dụng các câu hỏi mở để các em được tự do bày tỏ chính kiến, quan điểm của mình. Học sinh cảm thấy hào hứng và tích cực tham gia vào luận giải những câu hỏi mở. Đặc biệt, các em mong muốn giáo viên thường xuyên tổ chức hoạt động tranh biện trong giờ học. Ví dụ dưới đây là 2 câu trả lời cho thấy đa số học sinh Vinschool yêu thích với môn học, tích cực rèn luyện tư duy phản biện để lí giải các vấn đề của lịch sử và rút ra bài học từ quá khứ cho hiện tại và tương lai.



Biểu đồ 1. Một số biện pháp của GV để phát triển TDPB cho HS trong DHLS



Biểu đồ 2. Đặc điểm của giờ học Lịch sử được học sinh yêu thích

Từ kết quả trên, chúng tôi đề xuất định hướng phát triển tư duy phản biện cho học sinh:

1. Xây dựng bài học tích hợp nhiều góc nhìn lịch sử khác nhau để khuyến khích học sinh tiếp cận vấn đề lịch sử từ nhiều góc độ. Điều này giúp học sinh phát triển khả năng phân tích, đánh giá và so sánh các nguồn thông tin, từ đó hình thành và phát triển tư duy phản biện.

2. Tăng cường sử dụng câu hỏi mở và bài tập nhận thức để học sinh được thảo luận. Câu hỏi mở là công cụ hữu hiệu để học sinh thể hiện ý kiến cá nhân và tìm kiếm giải pháp để giải quyết vấn đề. Các hoạt động thảo luận nhóm hoặc tranh luận cũng giúp học sinh tập trung vào việc suy luận logic, bảo vệ quan điểm một cách có cơ sở, từ đó phát triển tư duy phản biện.

3. Tích cực lồng ghép, ứng dụng công nghệ vào tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh. Có thể khai thác, sử dụng các phần mềm tương tác và nền tảng học tập trực tuyến như LMS, kết

hợp với nguồn tài liệu đa dạng, giúp học sinh truy cập vào các nguồn tài liệu phong phú nhằm kích thích tư duy phản biện và rèn luyện kỹ năng tự học của học sinh.

4. Chú trọng rèn luyện và phát triển kỹ năng liên hệ với thực tiễn cho học sinh. Giáo viên nên thiết kế các hoạt động học tập khuyến khích học sinh liên hệ các sự kiện lịch sử với những vấn đề thực tiễn trong xã hội hiện nay. Việc liên kết này giúp học sinh nhận ra giá trị của lịch sử trong việc giải quyết các vấn đề lịch sử đương đại, từ đó tăng cường tư duy phản biện.

5. Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh để phát triển tư duy phản biện: cần chú trọng thiết kế các bài kiểm tra có tính mở, yêu cầu học sinh không chỉ ghi nhớ sự kiện mà còn thể hiện khả năng suy luận và tư duy độc lập. Câu hỏi mang tính liên hệ, giải quyết vấn đề thực tiễn cũng là một cách để thúc đẩy tư duy phản biện trong học sinh.

2.3. Thảo luận đề xuất một số biện pháp phát triển tư duy phản biện cho học sinh ở trường Trung học Vinschools

2.3.1 Đặt ra các tình huống có vấn đề để phát triển tư duy phản biện

Tình huống có vấn đề theo M.I. Mácmutốp - nhà giáo dục Xô viết “là trở ngại về trí tuệ của con người, xuất hiện khi anh ta chưa biết cách giải thích hiện tượng, sự kiện, quá trình của thực tế, khi chưa thể đạt tới mục đích bằng cách thức, hành động quen thuộc. Tình huống có vấn đề là quy luật của hoạt động nhận thức sáng tạo, có hiệu quả...” [7]. Trong dạy học, tình huống có vấn đề được hiểu là tình huống tạo ra sự mâu thuẫn giữa cái đã biết với cái chưa biết, làm cho người học cảm thấy khó khăn, lúng túng, căng thẳng về trí tuệ mà với tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm đã có họ chưa giải quyết được vấn đề, đòi hỏi phải tìm tòi những tri thức mới, cách giải quyết mới, từ đó kích thích sự hứng thú, tò mò ham hiểu biết của học sinh nhằm giải quyết vấn đề được đặt ra. Trong dạy học nói chung và dạy học lịch sử nói riêng, giáo viên có thể đặt ra nhiều loại tình huống có vấn đề, bao gồm: tình huống mâu thuẫn, tình huống xung đột, tình huống lựa chọn... Việc phân loại các tình huống có vấn đề chỉ mang tính tương đối. Trong thực tiễn dạy học giáo viên có thể sử dụng hay tạo ra những tình huống có vấn đề khác nhưng vẫn có tác dụng tốt trong việc kích thích mong muốn khám phá tri thức của học sinh. Việc tiếp cận và giải quyết các tình huống có vấn đề trong học tập sẽ giúp học sinh rèn luyện khả năng phản ứng nhanh nhạy và xử lý vấn đề một cách có hiệu quả trong cuộc sống.

Quy trình tổ chức dạy học lịch sử với các tình huống có vấn đề:

Bước 1: Giới thiệu tình huống và đặt câu hỏi. Giáo viên cần chọn những tình huống có tính phức tạp, mâu thuẫn hoặc chưa có đáp án rõ ràng để kích thích sự tò mò và suy nghĩ của học sinh. Tình huống được trình bày với các thông tin cơ bản, sau đó đặt câu hỏi mở rộng, có vấn đề để học sinh suy nghĩ. Câu hỏi cần hướng tới việc học sinh phải phân tích và tìm hiểu sâu hơn về sự kiện, vấn đề lịch sử.

Bước 2: Hướng dẫn học sinh thu thập thông tin. Giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh thu thập thông tin từ việc tìm kiếm các nguồn tài liệu khác nhau để phân tích tình huống. Quá trình này khuyến khích học sinh chủ động tìm kiếm tư liệu, phân loại và đánh giá giá trị của từng nguồn thông tin, phát triển tư duy phân tích, đối sánh.

Bước 3: Học sinh thảo luận và phản biện. Sau khi thu thập thông tin, học sinh thảo luận theo nhóm hoặc với cả lớp. Đây là bước quan trọng giúp phát triển kỹ năng tranh luận và phản biện. Học sinh sẽ đưa ra các quan điểm, đồng thời phải bảo vệ và giải thích tại sao mình chọn cách giải quyết đó. Việc lắng nghe các ý kiến khác nhau cũng giúp học sinh phát triển tư duy mở, không bị gò bó vào một lối tư duy cố định.

Bước 4: Tổng kết và rút ra bài học. Sau khi học sinh thảo luận và phản biện, giáo viên sẽ dẫn dắt lớp học đến các kết luận quan trọng. Giáo viên không chỉ phân tích, dẫn dắt đề hướng học sinh đến đáp án mà còn hướng dẫn học sinh thấy được cách thức giải quyết vấn đề và bài học lịch sử từ tình huống đó. Điều này giúp học sinh phát triển tư duy phản biện một cách toàn diện từ nhận diện, tìm hiểu, đánh giá đến việc đưa ra kết luận về vấn đề.

2.3.2. Sử dụng phương pháp đặt câu hỏi Socrates để phát triển tư duy phản biện

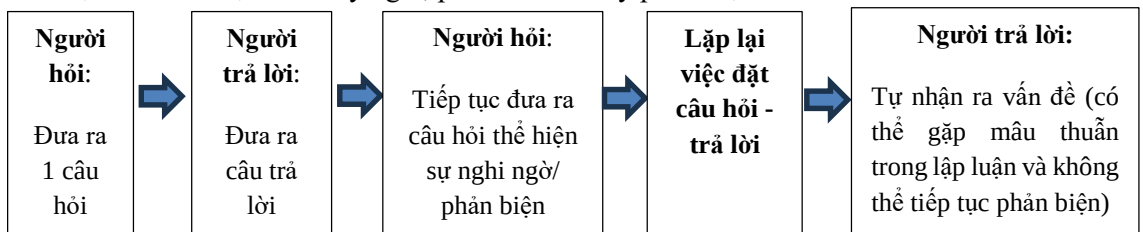
Socrates từng nói “I cannot teach anybody anything, I can only make them think”, nghĩa là “Tôi không thể dạy cho ai điều gì cả, tôi chỉ làm cho họ biết suy nghĩ” [8]. Ông cho rằng cần khuyến khích học trò tự khám phá tri thức thông qua việc đặt ra các câu hỏi có tính chất khơi gợi suy nghĩ, thay vì cung cấp ngay câu trả lời. Phương pháp đặt câu hỏi Socrates nhấn mạnh đặc điểm là tính đối thoại, kích thích tư duy; tính mở, không có một câu trả lời cố định; tính khuyến khích học sinh tự khám phá. Thay vì truyền đạt kiến thức một chiều, giáo viên đóng vai trò dẫn dắt cuộc đối thoại để tạo ra không gian cho học sinh tự đặt câu hỏi, tìm hiểu và giải mã các vấn đề một cách chủ động. Sử dụng phương pháp đặt câu hỏi Socrates trong dạy học lịch sử, người giáo viên phải biết tìm cách dẫn dắt học sinh đi đến kết luận thông qua các câu hỏi, gợi mở các ý tưởng, từ dễ đến khó, suy xét mọi khía cạnh của vấn đề. Việc đặt câu hỏi rất quan trọng và phải vô cùng linh hoạt tùy vào từng tình huống trên lớp.

Quy trình thực hiện phương pháp đặt câu hỏi Socrates:

Bước 1: Xác định nội dung bài học có thể xây dựng câu hỏi. Giáo viên cần lựa chọn những nội dung lịch sử phù hợp để xây dựng câu hỏi Socrates. Nội dung này thường là các sự kiện có tính chất phức tạp đòi hỏi học sinh phải phân tích và đưa ra các quan điểm khác nhau.

Bước 2: Xây dựng chuỗi câu hỏi Socrates. Sau khi xác định nội dung, giáo viên cần chuẩn bị một chuỗi câu hỏi Socrates, bắt đầu từ câu hỏi đơn giản, làm rõ vấn đề rồi đi sâu vào các khía cạnh phức tạp hơn. Câu hỏi cần kích thích học sinh suy nghĩ, lập luận và phản biện lại ý kiến của nhau, bao gồm câu hỏi ban đầu, câu hỏi tiếp nối, câu hỏi phản biện.

Bước 3: Trao đổi, trả lời và phản biện. Giáo viên cần tạo ra môi trường thảo luận cởi mở để học sinh tự do trình bày quan điểm cá nhân và phản biện lẫn nhau. Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm ra câu trả lời qua đối thoại, trao đổi. Khi học sinh đưa ra quan điểm, giáo viên tiếp tục đặt các câu hỏi phản biện, dẫn dắt để các em suy nghĩ sâu về vấn đề. Giáo viên có thể gợi mở thêm những khía cạnh mới để học sinh suy nghĩ, phát triển tư duy phản biện về vấn đề đó.



Hình 1. Cách đặt câu hỏi theo phương pháp Socrates

Bước 4: Tổng kết và mở rộng vấn đề. Kết thúc cuộc thảo luận, giáo viên tổng kết lại những điểm chính và mở rộng vấn đề bằng cách đưa ra những câu hỏi gợi mở khác, khuyến khích học sinh liên hệ kiến thức với các sự kiện lịch sử khác hoặc với thực tế hiện nay.

2.3.3. Sử dụng tư liệu lịch sử để rèn luyện kỹ năng thẩm định, phê phán thông tin

Tư liệu lịch sử là nguồn sử liệu của khoa học lịch sử. Sử liệu cung cấp thông tin về các sự kiện đã xảy ra được ghi lại bằng kí tự trên các kênh thông tin khác nhau [9]. Trong đó, tư liệu gốc là loại tư liệu có giá trị cao nhất, đáng tin cậy nhất để thẩm định, đánh giá sự thật lịch sử. Cùng một sự kiện thường có nhiều quan điểm khác nhau khi nhìn nhận và đánh giá. Việc sử dụng tư liệu giúp học sinh biết đặt câu hỏi về độ tin cậy của thông tin: “Ai là tác giả của tư liệu?”, “Tác giả có bị ảnh hưởng bởi tư tưởng hoặc mục tiêu chính trị nào không?”, “Tư liệu này có tính khách quan hay không?”. Quá trình này giúp học sinh phát triển kỹ năng thẩm định, phê phán, biết cách nhận diện các nguồn thông tin đáng tin cậy.

Thẩm định thông tin là xem xét để xác minh tính chính xác, đúng sai của thông tin, từ đó tiếp thu hay phủ nhận, làm theo hay từ chối... Phê phán là phân tích (hành vi, học thuyết, tác phẩm...), nhận định cái hay, cái dở của đối tượng. Phê phán tư liệu được hiểu là khả năng đọc hiểu, phân

tích, nhận xét và bình luận về tư liệu. Thăm định thông tin và phê phán tư liệu có mối quan hệ mật thiết, hỗ trợ nhau. Thăm định thông tin là cơ sở cho phê phán tư liệu. Ngược lại phê phán tư liệu giúp xác định thông tin chính xác hơn. Đó là một trong những biểu hiện của tư duy phản biện trong học tập Lịch sử cũng như trong cuộc sống bởi tư duy phản biện giúp con người suy xét, cân nhắc cẩn thận để hiểu vấn đề toàn diện, chính xác và qua đó tìm ra cách nhìn nhận hợp lý nhất. Sử dụng tư liệu giúp học sinh rèn luyện kỹ năng thăm định, phê phán thông tin, là cách thức giúp các em học sinh trở thành những nhà sử học nhỏ tuổi đi truy tìm sự thật lịch sử. Trên cơ sở đọc hiểu tư liệu học sinh sẽ xây dựng tranh quá khứ dưới con mắt của mình và qua đó các em hình thành nhận thức lịch sử trên chính kinh nghiệm và khả năng đọc hiểu, đánh giá.

Học sinh sử dụng tư liệu cho nghiên cứu trong giờ học lịch sử có nghĩa là các em sẽ tự tìm câu trả lời, tự thu nhận kiến thức và kiểm nghiệm nó thông qua trao đổi, phản bác, tranh luận lẫn nhau. Kết luận cuối cùng của cuộc tranh luận luôn ở dạng mở. Giáo viên đóng vai trò chuẩn bị tư liệu, trả lời các câu hỏi thắc mắc, tổ chức, hướng dẫn học sinh thảo luận nhằm kiểm tra nhận thức hoặc làm sâu sắc thêm nhận thức của học sinh. Khi tổ chức cho học sinh làm việc với các nguồn sử liệu giáo viên cần dựa vào mục tiêu bài học để xây dựng câu hỏi thảo luận giúp học sinh giải thích và bình luận được các vấn đề lịch sử.

Quy trình rèn luyện kỹ năng thăm định, phê phán thông tin thông qua tư liệu lịch sử

* *Bước 1: Xác định nguồn gốc, bối cảnh của tư liệu và vấn đề đặt ra.* Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định xuất xứ của tư liệu (tác giả, thời gian, địa điểm) và bối cảnh tư liệu được tạo ra. Đây là bước đầu tiên để hiểu giá trị và tính xác thực của tư liệu.

* *Bước 2: Phân tích nội dung, nhận xét và đánh giá tư liệu.* Học sinh đọc và phân tích nội dung của tư liệu, nhận diện những điểm quan trọng và đánh giá sự kiện hoặc quan điểm mà tư liệu trình bày. Quá trình này đòi hỏi học sinh phải suy nghĩ sâu về sự kiện và mối liên hệ của nó với bối cảnh lịch sử chung hoặc có thể cần so sánh với các tư liệu khác để tìm ra sự tương đồng, khác biệt và đánh giá độ chính xác cũng như tính hợp lý của các thông tin.

* *Bước 3: Học sinh trả lời, trình bày, phản biện.* Học sinh trình bày hiểu biết của bản thân, dựa vào tư liệu để trả lời nhiệm vụ của giáo viên đặt ra. Các học sinh khác có thể bổ sung ý kiến, nhận xét cũng như đặt câu hỏi nhằm giải quyết vấn đề.

* *Bước 4: Giáo viên tổng kết, đưa ra kết luận.* Dựa vào mục đích sử dụng tư liệu, căn cứ vào câu trả lời của học sinh, giáo viên sẽ đưa ra một số điểm cần lưu ý, tổng kết vấn đề.

2.3.4. Sử dụng phương pháp đóng vai nhằm phát triển tư duy phản biện

Đóng vai là một trong những phương pháp dạy học tích cực, hiệu quả trong việc phát triển tư duy cho học sinh. Trong dạy học lịch sử, phương pháp này cho phép học sinh nhập vai vào các nhân vật (nhà vua, tướng lĩnh, quân dân, hoặc các nhân vật lịch sử có ảnh hưởng khác) hoặc tình huống lịch sử, từ đó hiểu sâu hơn về bối cảnh, sự kiện, động cơ của nhân vật, đồng thời khuyến khích học sinh tự mình phân tích, đánh giá và phát triển quan điểm cá nhân dựa trên các tư liệu lịch sử. Trong quá trình nhập vai, học sinh được đặt vào vị trí của những nhân vật lịch sử, buộc các em phải suy nghĩ và hành động từ quan điểm của nhân vật đó. Điều này đòi hỏi học sinh phải phân tích kỹ lưỡng cũng như đặt ra các câu hỏi về bối cảnh, động cơ và quyết định của nhân vật. Ví dụ, các em sẽ tự đặt ra câu hỏi: “*Tại sao nhân vật này lại đưa ra quyết định như vậy?*”, “*Có những lựa chọn nào khác mà họ có thể cân nhắc không?*”. Phương pháp đóng vai có thể đi kèm với các hoạt động tranh luận giữa các học sinh nhập vai những nhân vật lịch sử có quan điểm hoặc vai trò khác nhau, phát triển khả năng phản biện bằng cách bảo vệ quan điểm của mình và đưa ra các lập luận chặt chẽ. Tham gia đóng vai giúp học sinh tổng hợp các giác quan để tăng khả năng lưu giữ những kiến thức, lập luận, phân tích và đánh giá thông tin, tối đa hóa khả năng sáng tạo, tính năng động, thích ứng. Đồng thời, còn giúp các em bộc lộ khả năng tự nhận thức, khả năng giao tiếp, tự giải quyết vấn đề từ đó thay đổi nhận thức, hành vi thái độ theo hướng tích cực.

Quy trình tổ chức thực hiện phương pháp đóng vai

** Bước 1: Chuyển giao và nhận nhiệm vụ đóng vai.* Giáo viên hướng dẫn và giới thiệu bối cảnh chi tiết để học sinh có thể nhập vai một cách chân thực, đồng thời giúp các em có cơ sở, thông tin chính xác khi đưa ra các quyết định nhằm giải quyết vấn đề. Giáo viên có thể cung cấp thêm tư liệu, đưa ra các câu hỏi gợi mở hoặc các tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh suy nghĩ sâu hơn về nhân vật hoặc tình huống. Các câu hỏi như “*Nếu là Trần Hưng Đạo, em sẽ làm gì nghe tin nhà Nguyên đem 50 vạn quân xâm lược nước ta?*” giúp học sinh không chỉ tái hiện lịch sử mà còn phải đưa ra các phân tích, lập luận, nhận xét và phán đoán của mình.

** Bước 2: Tổ chức học sinh đóng vai.* Giáo viên đưa ra quy tắc cho hoạt động đóng vai (thời gian, cách thể hiện, trình bày...) cũng như hướng dẫn học sinh lắng nghe và căn theo dõi, ghi chép những điểm nổi bật, điểm cần cải thiện, đưa ra nhận xét cho phần đóng vai. Học sinh được phân công nhiệm vụ thực hiện việc đóng vai cố gắng bày tỏ cảm xúc, quan điểm, hành động dưới góc nhìn của nhân vật hóa thân. Giáo viên đảm bảo không gian phù hợp, điều phối để hoạt động diễn ra đúng kế hoạch.

** Bước 3: Tổ chức cho học sinh trao đổi, thảo luận sau khi đóng vai.* Sau khi kết thúc, giáo viên tổ chức cho học sinh lắng nghe nhận xét những ưu điểm, cần cải thiện từ các bạn khác. Giáo viên có thể đưa ra yêu cầu đóng vai cho học sinh/nhóm nhận xét Ví dụ: *Nếu em/nhóm em thực hiện nội dung đóng vai này, các em sẽ làm gì để phần thể hiện đạt hiệu quả tốt nhất?* Nếu có thời gian, giáo viên nên gọi học sinh/nhóm học sinh đóng vai được chia sẻ về các quyết định mà họ đã đưa ra, lí do vì sao họ lựa chọn cách hành động đó, có thể so sánh với các quyết định trong thực tế lịch sử. Cuối cùng, giáo viên đưa ra nhận xét, đánh giá về quá trình đóng vai của học sinh, bao gồm cách lập luận, xử lý tình huống, làm việc nhóm, khả năng thẩm định thông tin đồng thời rút ra bài học lịch sử từ các quyết định của nhân vật được đưa ra.

2.3.5. Tổ chức hoạt động tranh luận để phát triển tư duy phản biện

Tranh luận được xem là một trong những phương pháp có ưu thế nhất để phát huy tính tích cực của học sinh, giúp các em huy động nhiều thao tác tư duy để chiếm lĩnh tri thức.

Từ điển Tiếng Việt của Hoàng Phê cho rằng “*tranh luận là bàn cãi để tìm ra lẽ phải*” [10]. Trong dạy học lịch sử, tranh luận là một phương pháp dạy học giáo viên gợi mở, đặt ra nhiệm vụ cho học sinh suy nghĩ, trình bày quan điểm về các vấn đề lịch sử theo nhiều hướng, thậm chí là trái chiều nhau. Học sinh thu thập các dẫn chứng, lập luận thuyết phục để bảo vệ quan điểm của mình. Sau đó, giáo viên tổ chức cho học sinh trình bày, phản biện đồng thời thuyết phục đối phương bằng những lí lẽ xác thực nhằm làm sáng tỏ vấn đề tranh luận. Đây là phương pháp có ưu thế trong việc phát triển tư duy phản biện cho học sinh, góp phần hình thành kĩ năng xử lý tình huống, giúp các em linh hoạt, nhanh nhạy trong cuộc sống. Để phát triển tư duy phản biện cho học sinh bằng phương pháp tranh luận, giáo viên có thể chọn nội dung tranh luận từ những vấn đề liên quan đến nhân vật lịch sử (nhân vật chính diện, phản diện hay nhân vật lưỡng tuyến) hoặc các vấn đề lịch sử đa góc nhìn để tạo sự xung đột về quan điểm. Trong cuộc tranh luận, giáo viên đóng vai trò điều phối để tránh những xung đột căng thẳng, không hiểu lập luận của đối phương nhằm phát huy tính tích cực của nhiều thành viên tham gia.

Quy trình tổ chức hoạt động tranh luận cho học sinh:

- *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ tranh luận.* Giáo viên xác định mục tiêu và lựa chọn nội dung tranh luận. Vấn đề tranh luận phải tạo nên các ý kiến đa chiều, kích thích nhu cầu nhận thức cũng như đảm bảo tính vừa sức, phù hợp tâm lí của học sinh. Giáo viên triển khai nội dung tranh luận đến học sinh thông qua phần tự học trên LMS.

- *Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ.* Học sinh phải chuẩn bị lên ý tưởng, tìm kiếm thông tin và đưa ra lập luận, bằng chứng của mình.

- *Bước 3: Học sinh tham gia tranh luận.* Giáo viên dẫn dắt học sinh vào nội dung cần tranh luận thể hiện sự mâu thuẫn nhận thức, nảy sinh các quan điểm trái chiều trong tư duy, đảm bảo học sinh nghe rõ, hiểu đúng vấn đề. Giáo viên hướng dẫn hình thức tranh luận: có thể đưa ra một vấn đề để cả lớp thể hiện góc nhìn hoặc chia thành các nhóm để mỗi nhóm bảo vệ quan điểm khác

nhau; có thể học sinh tranh luận với học sinh hoặc giáo viên tranh luận với học sinh. Giáo viên thiết lập các quy tắc tranh luận như duy trì thái độ điềm tĩnh, cởi mở, tôn trọng đối phương và người nghe. Giáo viên có thể đưa ra phiếu chấm do giáo viên xây dựng hoặc giáo viên cùng học sinh xây dựng, khuyến khích học sinh phản biện lại các tiêu chí đánh giá để cùng tạo nên sự đánh giá thống nhất giữa giáo viên với học sinh. Quá trình tranh luận bắt đầu, giáo viên luôn phải thể hiện được vai trò điều phối để buổi tranh luận diễn ra theo đúng kế hoạch và mục tiêu bài học; có những thao tác như khơi gợi, khen ngợi, cổ vũ, thậm chí dừng cuộc tranh luận nếu như học sinh đi lạc hướng hoặc không có sự tôn trọng đối phương.

- *Bước 4: Nhận xét, đánh giá, tổng kết sau thực hành tranh luận.* Giáo viên hướng dẫn học sinh tổng kết vấn đề bằng cách tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Giáo viên chốt lại các vấn đề, định hướng cho học sinh những nội dung trọng tâm, khen thưởng học sinh làm tốt, hỗ trợ học sinh chưa tốt cần cải thiện kỹ năng tranh biện. Giáo viên đánh giá dựa trên phiếu đánh giá tranh luận đã xây dựng, từ đó rút kinh nghiệm cho các lần tiếp theo.

Ví dụ khi dạy bài 15 “*Nước Đại Ngu thời Hồ (1400-1407)*”, lớp 7, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, giáo viên có thể đưa ra vấn đề tranh luận về sự ra đời của nhà Hồ.

Bước 1: Giáo viên đưa ra vấn đề cần tranh luận. Sau khi học sinh tìm hiểu về bối cảnh nước ta cuối thời Trần, những thông tin về nhân vật Hồ Quý Ly cùng hành động phế truất ngôi vua của nhà Trần để lập ra triều Hồ; giáo viên đưa ra vấn đề bàn luận: Có ý kiến cho rằng: *Hồ Quý Ly đã cướp ngôi nhà Trần. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?*. Đây là vấn đề đã gây nhiều tranh cãi, xuất hiện nhiều ý kiến trái chiều khi lịch sử bàn luận về triều Hồ và nhân vật Hồ Quý Ly. Trong thời kì quân chủ ở nước ta, sự thay thế các triều đại dường như là quy luật tất yếu của lịch sử song sự thay thế đó diễn ra trong bối cảnh, tình huống nào là phù hợp?. Nhà Trần - triều đại với hào khí Đông A lẫy lừng ba lần kháng chiến chống Mông - Nguyên thắng lợi, đánh bại kẻ thù hùng mạnh nhất thế giới ở thế kỉ XIII có uy tín lớn trong lòng nhân dân, được nhân dân ủng hộ. Vậy Hồ Quý Ly là ai? Một bề tôi của nhà Trần đã làm gì khi đất nước suy yếu? Liệu ông có phải một bề tôi trung quân, ái quốc hay không?. Cùng với sự dẫn dắt của giáo viên, học sinh tiếp nhận vấn đề với nhiều vấn đề đặt ra, chưa có lời giải đồng thời khi bàn luận về vấn đề này lịch sử đã chứng kiến nhiều sự tranh cãi, những quan điểm trái chiều. Vậy, quan điểm của các em với vấn đề này ra sao?

Bước 2: Hướng dẫn học sinh tìm kiếm thông tin, đưa ra lập luận. Giáo viên hướng dẫn học sinh suy nghĩ, đưa ra quan điểm của cá nhân về vấn đề từ đó hình thành các nhóm đồng ý hoặc phản đối đối với hành động cướp ngôi nhà Trần của Hồ Quý Ly. Sau khi chia nhóm, xác định rõ quan điểm cần bảo vệ của mỗi nhóm, giáo viên hướng dẫn học sinh tìm kiếm thông tin trên internet hoặc các nguồn tư liệu khác để tìm chứng minh cho quan điểm của nhóm mình. Giáo viên có thể hỗ trợ cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết nhằm giải quyết vấn đề. Từ những thông tin tìm kiếm được, các em sẽ đưa ra các lập luận của cá nhân cùng các dẫn chứng để thuyết phục cho quan điểm đồng ý/phản đối. Các lập luận cần xây dựng một cách có hệ thống, rõ ràng và thuyết phục bởi dẫn chứng đưa ra. Để đạt hiệu quả tốt nhất, giáo viên giao cho học sinh nhiệm vụ chuẩn bị từ cuối tiết trước, sử dụng nền tảng LMS để hướng dẫn học sinh tự học, gửi tài liệu và hướng dẫn tìm kiếm, phân tích thông tin bảo vệ lập luận, quan điểm của mình.

Bước 3: Học sinh tiến hành thảo luận, tranh luận trên lớp. Trước tiên, giáo viên hướng dẫn học sinh quy tắc của cuộc tranh luận. Các nhóm lần lượt trình bày ý kiến của mình về việc đồng ý/phản đối ý kiến: *Hồ Quý Ly đã cướp ngôi nhà Trần*. Khi đưa ra lập luận, các nhóm chú ý có dẫn chứng minh họa, giải thích rõ ràng, thuyết phục. Các nhóm khác lắng nghe và phản biện.

Bước 4: Tổng kết và hướng dẫn học sinh học tập sau giờ học. Sau quá trình tranh luận, giáo viên cùng học sinh đánh giá. Giáo viên không chốt ý, áp đặt quan điểm ở phần này mà có thể đưa ra những gợi ý để học sinh trong lớp cùng suy ngẫm, khiến các em thay đổi quan điểm (nếu có) như: *Bối cảnh chính trị, kinh tế, xã hội nước ta như thế nào vào cuối thế kỉ XIV? Liệu nhà Trần có đủ khả năng tiếp tục lãnh đạo nước ta phát triển mạnh mẽ như giai đoạn trước? Hồ Quý Ly là*

người như thế nào? Hồ Quý Ly có thể làm gì để quá trình chuyển giao quyền lực hợp lý, “tự nhiên” hơn? Liên hệ đến cách nhà Trần thay thế nhà Lý như thế nào?. Cuối bài học, để giúp học sinh phát triển thêm tư duy phản biện, giáo viên giao bài tập về nhà: *Bằng những kiến thức đã học, theo em: Hồ Quý Ly và triều đại nhà Hồ có công hay có tội với dân tộc ta? Vì sao?*

3. Kết luận

Bản chất của giờ học lịch sử nhằm phát triển tư duy phản biện cho học sinh chính là giờ học được tổ chức theo quan điểm dạy học nêu và giải quyết vấn đề. Đây là giờ học diễn ra quá trình trong đó học sinh được hướng dẫn đi từ nhận biết vấn đề, tìm hiểu vấn đề và cuối cùng là đưa ra quyết định để giải quyết vấn đề đó. So với giờ học thông thường, giờ học theo hướng phát triển tư duy phản biện có ưu điểm là ở đó các phương pháp, kỹ thuật tích cực được áp dụng linh hoạt, học sinh được chủ động tham gia vào quá trình trao đổi, thảo luận, thu hút được tất cả các em vào quá trình học tập. Qua đó, học sinh được tạo cơ hội phát biểu suy nghĩ, quan điểm của mình tạo nên không khí giờ học cởi mở, khiến học sinh cảm thấy mình được tôn trọng. Với mục tiêu, chiến lược phát triển của nhà trường, hệ thống giáo dục Vinschool đã và đang tạo ra một môi trường học tập cởi mở, giúp học sinh phát triển toàn diện, tự tin, đặc biệt là tư duy phản biện. Mặc dù có thể có những khó khăn hơn song hệ thống các trường phổ thông công lập của Việt Nam vẫn có thể từng bước vận dụng phát triển tư duy phản biện cho học sinh phù hợp với điều kiện của học sinh và nhà trường, góp phần thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018). Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hà Nội.
- [2] NP Thảo, (2015). *Phát triển tư duy phản biện cho học sinh thông qua đối thoại trong dạy học môn Toán ở trường Trung học phổ thông*. Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3] Baron JB & Sternberg RJ, (2000). *Dạy kỹ năng tư duy - Lí luận và thực tiễn*, Dự án Việt - Bỉ.
- [4] ĐTD Thủy, NTD Phương & TLN Hà, (2021). Thiết kế câu hỏi rèn luyện tư duy phản biện cho học sinh trong chủ đề “Sinh sản ở thực vật” phần sinh học cơ thể, sinh học lớp 11. *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt*, 7, 41-43.
- [5] NH Thanh & NT Hiền, (2021). Rèn luyện tư duy phản biện cho học sinh trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. *Tạp chí Khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 66(1). DOI: 10.18173/2354-1075.2021-0005
- [6] Trường Trung học Vinschool, Giới thiệu về hệ thống Vinschool, (<https://vinschool.edu.vn/gioi-thieu/ve-he-thong-giao-duc-vinshool/>)
- [7] NT Côì, (2006). *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [8] NT Hùng, (2012). *Lịch sử triết học phương Tây (Từ triết học Hi Lạp cổ đại đến triết học cổ điển Đức)*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] PN Liên (Chủ biên), (2011). *Phương pháp luận sử học*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [10] H Phê (Chủ biên), (2003). *Từ điển Tiếng Việt*. tr.1583, NXB Đà Nẵng.